

Số: 183/2021/QĐST-HNGĐ

Giồng Trôm, ngày 21 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 306/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Trương Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021 là H toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị H và anh Huỳnh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Huỳnh Văn T có 01 con chung tên Huỳnh Trương Trọng P, sinh ngày 11/10/2010. Giao con chung Huỳnh Trương Trọng P cho anh Huỳnh Văn T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh Trương Trọng P, sinh ngày 11/10/2010. Ghi nhận anh Huỳnh Văn T không yêu cầu chị Trương Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trương Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi việc cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trương Thị H và anh Huỳnh Văn T đều khai không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Trương Thị H nhận nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0002103 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm H lại cho chị H số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã B, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Ngoan**